

Số: 11/CBTT-CKCT12

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2023


CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- Mã chứng khoán: CTS
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu - Phường Lê Đại Hành - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội
- Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 1760
- Website: <http://cts.vn> Email: congbothongtin@cts.vn
- Người thực hiện công bố thông tin:
 - Họ và tên: **Trần Thị Ngọc Tài** Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**
 - Địa chỉ: 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 - Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 1760
- Loại thông tin công bố: ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu
- Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty (năm 2022).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/01/2023 tại đường dẫn: <https://www.cts.vn/2023/01/19/vietinbank-securities-cbtt-bao-cao-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-nam-2022/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. 

Tài liệu kèm theo:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty (năm 2022).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCHC, VP.HĐQT.

NGƯỜI ĐƯỢC UQ CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Thị Ngọc Tài

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Số: 40/2023/BC-HĐQT-CKCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2023



BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2022)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 024.39741771; Fax: 024.39741760; Email: vanphong@cts.vn
- Vốn điều lệ: **1.487.383.110.000 đồng** (Một nghìn bốn trăm tám mươi bảy tỷ ba trăm tám mươi ba triệu một trăm mười nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: **CTS**
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện (Công ty có Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Trong năm 2022, Công ty đã tổ chức 03 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Trong đó, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam được tổ chức vào hồi 07h30' ngày 10/01/2022 tại Khách sạn Melia Hà Nội, 44B Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tiếp theo đó, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tổ chức vào hồi 07h30' ngày 21/03/2022 và cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2022 được tổ chức vào hồi 07h30' ngày 04/07/2022 cũng tại địa điểm nêu trên.

Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT	10/01/2022	<p>Các nội dung chính của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 – có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/01/2022:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn hợp nhất Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty; Giao người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua. 2. Thông qua Tờ trình thay đổi địa chỉ đặt Trụ sở chính của Công ty: Chấp thuận chủ trương thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính của Công ty; ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định, thực hiện một số nội dung liên quan. 3. Thông qua Tờ trình Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Thông qua "<i>Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chi trả cổ tức của năm 2018, toàn bộ lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2019 và một phần lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2020 của Công ty</i>"; Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại TTLKCK Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức tại Sở GDCK TP.Hồ Chí Minh; ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định, thực hiện một số nội dung liên quan. 4. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với Bà Hà Thu Phương.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>5. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty đối với Ông Nguyễn Thế Hưng.</p> <p>6. Bầu bổ sung Ông Vũ Đức Mạnh – Tổng Giám đốc Công ty làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty (với nhiệm kỳ bắt đầu kể từ ngày 10/01/2022 đến hết ngày 09/04/2024).</p> <p>7. Bầu bổ sung Bà Trần Thị Kim Oanh – Chuyên viên cao cấp Phòng Kiểm tra Kiểm soát nội bộ - Khối quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam làm Kiểm soát viên Công ty (với nhiệm kỳ bắt đầu kể từ ngày 10/01/2022 đến hết ngày 09/04/2024).</p>
2	02/2022/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT	21/03/2022	<p>Các nội dung chính của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 – có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/03/2022:</p> <p>1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá về Công tác quản lý kinh doanh Công ty năm 2021, Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT năm 2021 và Định hướng kinh doanh năm 2022.</p> <p>2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát trong năm 2021, định hướng hoạt động năm 2022.</p> <p>3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.</p> <p>4. Thông qua Tờ trình về việc trích quỹ và Phương án xử lý số dư Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ.</p> <p>5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.</p> <p>6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2022.</p>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>7. Thông qua Danh sách công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một (01) trong bốn (04) Công ty kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam) để thực hiện soát xét/ kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2022 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>8. Thông qua Kế hoạch tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của HĐQT và mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.</p> <p>9. Thông qua Tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan tại Công ty là bốn mươi chín phần trăm (49%) vốn điều lệ Công ty.</p> <p>10. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn hợp nhất Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Giao người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua.</p> <p>11. Thông qua Tờ trình nhân sự thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty và việc miễn nhiệm chức vụ thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty đối với Bà Trần Thị Thìn: Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty đối với Bà Trần Thị Thìn kể từ ngày 21/03/2022; Việc bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty thay thế Bà Trần Thị Thìn sẽ được thực hiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ tiếp theo do Hội đồng</p>

1/12

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			quản trị triệu tập theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
3	03/2022/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT	04/07/2022	<p>Các nội dung chính của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2022 – có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04/07/2022:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua tờ trình Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu. 2. Thông qua Tờ trình nhân sự và bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty: Thông qua số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị là 01 (một) thành viên; Bà Nguyễn Thị Thu Hằng trúng cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

II. Hội đồng Quản trị (Báo cáo năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Phúc Vinh	Chủ tịch HĐQT	11/11/2021	-
2	Ông Vũ Đức Mạnh	Thành viên HĐQT	10/01/2022 ⁽¹⁾	-
3	Ông Đặng Anh Hào	Thành viên HĐQT	27/04/2020	-
4	Bà Hồ Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	27/04/2020	-
5	Bà Hà Thu Phương	Thành viên HĐQT	27/04/2020	10/01/2022 ⁽¹⁾
6	Bà Trần Thị Thìn	Thành viên độc lập HĐQT	27/04/2021	21/03/2022 ⁽²⁾
7	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên độc lập HĐQT	04/07/2022 ⁽³⁾	-

(1) Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 của Công ty tổ chức ngày 10/01/2022, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty, theo đó:



- + Thành viên HĐQT được miễn nhiệm từ 10/01/2022: Bà Hà Thu Phương (thành viên HĐQT).
 - + Thành viên HĐQT được bầu bổ sung từ 10/01/2022: Ông Vũ Đức Mạnh (thành viên HĐQT).
 - (2) Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty tổ chức ngày 21/03/2022, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên độc lập Hội đồng quản trị, theo đó:
 - + Thành viên độc lập HĐQT được miễn nhiệm từ 21/03/2022: Bà Trần Thị Thìn.
 - (3) Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2022 của Công ty tổ chức ngày 04/07/2022, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc bầu bổ sung chức vụ thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty, theo đó:
 - + Thành viên độc lập HĐQT được bầu bổ sung từ 04/07/2022: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.
2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị ⁽⁴⁾:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022				
1	Ông Trần Phúc Vinh	28/28	100%	
2	Ông Vũ Đức Mạnh	28/28	100%	
3	Ông Đặng Anh Hào	28/28	100%	
4	Bà Hồ Thị Thu Hiền	28/28	100%	
5	Bà Hà Thu Phương (Từ 01/01/2022 đến 10/01/2022)	01/01	100%	(Từ 01/01 đến 10/01/2022 có 01 cuộc họp trực tiếp)
6	Bà Trần Thị Thìn (Từ 01/01/2022 đến 21/03/2022)	06/06	100%	(Từ 01/01 đến 21/03/2022 có 06 cuộc họp trực tiếp)
7	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng (Thành viên độc lập HĐQT từ 04/07/2022)	11/11	100%	(Từ 04/07 đến 31/12/2022 có 11 cuộc họp trực tiếp)

(4): Không bao gồm các trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Hội đồng Quản trị Công ty đã giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

- Hội đồng Quản trị Công ty thường xuyên giám sát và chỉ đạo kịp thời đối với Ban Tổng Giám đốc để tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đề ra; giám sát công tác quản lý và điều hành kinh doanh trên cơ sở Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như quy định của cơ quan có thẩm quyền. HĐQT đã yêu cầu Ban Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ cũng như đột xuất về tình hình triển khai hoạt động kinh doanh, quản trị Công ty, qua đó HĐQT đã có các chỉ đạo xử lý kịp thời những vướng mắc trong công tác quản trị điều hành, triển khai các nhiệm vụ kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc, công tác quản trị rủi ro của Công ty trên cơ sở các báo cáo của Tổng Giám đốc/Quyền Tổng Giám đốc.
- Hội đồng Quản trị đã ban hành, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định và các quyết định về công tác quản trị nội bộ đúng quy định của Điều lệ Công ty; đồng thời giám sát việc tổ chức thực hiện và chấp hành các quy chế, quy định của Ban Tổng Giám đốc nhằm bảo đảm an toàn cho các hoạt động của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:

- HĐQT không thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tuy nhiên để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, HĐQT đã:
- Ngày 20/03/2022, Bà Trần Thị Thên đã có Đơn xin từ nhiệm chức vụ Thành viên độc lập HĐQT và tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty tại ngày 21/03/2022, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên độc lập HĐQT đối với Bà Trần Thị Thên. Ngày 04/07/2022, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2022 của Công ty, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc bầu bổ sung chức vụ thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty đối với bà Nguyễn Thị Thu Hằng kể từ ngày 04/07/2022.
 - Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT phụ trách các mảng hoạt động cụ thể để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT một cách toàn diện, đầy đủ, tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy định nội bộ của Công ty.
 - Tiếp tục duy trì và tăng cường vai trò của Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT. Bộ phận Kiểm toán nội bộ tại Công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về Kiểm toán nội bộ và Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ cụ thể do Hội đồng quản trị giao. Hiện tại Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT Công ty có 01 nhân sự là Trưởng Bộ phận.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị (Báo cáo năm 2022):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQ-HĐQT-CKCT	07/01/2022	Thông qua Chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 của Công ty và các vấn đề liên quan	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	02/2022/NQ-HĐQT-CKCT	13/01/2022	Nâng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
3	03/2022/NQ-HĐQT-CKCT	14/01/2022	Nâng hạn mức Ứng trước tiền bán chứng khoán từ nguồn vốn của Công ty	100%
4	03A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	14/01/2022	Đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 của các Đơn vị và các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Hội đồng quản trị Công ty	100%
5	04/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/01/2022	Chi Quỹ khen thưởng	100%
6	05/2022/NQ-HĐQT-CKCT	10/01/2022	Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT	100%
7	06/2022/NQ-HĐQT-CKCT	18/01/2022	Phương án kinh doanh đối với Trái phiếu Công ty TNHH Nam Đại Thành Phú Quốc	80%
8	07/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/01/2022	Phân bổ điều chuyển doanh thu	100%
9	08/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/01/2022	Xếp lương cứng và phụ cấp đối với cán bộ	100%
10	09/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/01/2022	Phê duyệt chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu	100%
11	09A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/01/2022	Phê duyệt Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022	100%
12	10/2022/NQ-HĐQT-CKCT	24/01/2022	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
13	11/2022/NQ-HĐQT-CKCT	26/01/2022	Công tác cán bộ	100%
14	12/2022/NQ-HĐQT-CKCT	26/01/2022	Triển khai Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2022	100%
15	13/2022/NQ-HĐQT-CKCT	26/01/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022	100%
16	14/2022/NQ-HĐQT-CKCT	17/02/2022	Phê duyệt ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
17	15/2022/NQ-HĐQT-CKCT	17/02/2022	Cho vay giao dịch ký quỹ Cổ phiếu đối với khách hàng	100%
18	15A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/02/2022	Phê duyệt Danh mục đầu tư và Kế hoạch vốn mua sắm TSCĐ năm 2022	100%
19	16/2022/NQ-HĐQT-CKCT	25/02/2022	Phê duyệt ký kết Hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng Deutsche Bank	100%
20	17/2022/NQ-HĐQT-CKCT	28/02/2022	Phê duyệt ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
21	18/2022/NQ-HĐQT-CKCT	28/02/2022	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng cho khách hàng	100%
22	19/2022/NQ-HĐQT-CKCT	28/02/2022	Phê duyệt chủ trương, kế hoạch và dự toán chi phí tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
23	19A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	28/02/2022	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt phát hành Báo cáo Tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán của Công ty	100%
24	19B/2022/NQ-HĐQT-CKCT	09/03/2022	Bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026 (năm 2022)	100%
25	20/2022/NQ-HĐQT-CKCT	10/03/2022	Tăng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ với khách hàng	100%
26	20A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	14/03/2022	Định biên lao động năm 2022	100%
27	21/2022/NQ-HĐQT-CKCT	16/03/2022	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chi trả cổ tức của năm 2018, toàn bộ lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2019 và một phần lợi nhuận sau thuế và trích quỹ năm 2020 của Công ty	100%
28	22/2022/NQ-HĐQT-CKCT	18/03/2022	Phê duyệt ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
29	23/2022/NQ-HĐQT-CKCT	15/03/2022	Công tác cán bộ	100%
30	23A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	15/03/2022	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 03/2022	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
31	24/2022/NQ-HĐQT-CKCT	18/03/2022	Thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan	100%
32	25/2022/NQ-HĐQT-CKCT	18/03/2022	Phê duyệt ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
33	26/2022/NQ-HĐQT-CKCT	18/03/2022	Thông qua Chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty và các vấn đề liên quan	100%
34	27/2022/NQ-HĐQT-CKCT	18/03/2022	Phê duyệt ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
35	28/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/03/2022	Cập nhật Chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty và một số vấn đề liên quan	100%
36	29/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/03/2022	Về việc Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT	100%
37	29A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	24/03/2022	Các tiêu chí đối với địa điểm thuê làm Trụ sở chính Công ty và phương án sử dụng Tòa nhà 306 Bà Triệu	100%
38	30/2022/NQ-HĐQT-CKCT	28/03/2022	Giao quyền chủ động bán đối với cổ phiếu	100%
39	31/2022/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2022	Phân chia Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi	100%
40	32/2022/NQ-HĐQT-CKCT	29/03/2022	Công tác cán bộ Ban điều hành Công ty	100%
41	33/2022/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2022	Ủy quyền, phân công nhiệm vụ và giải quyết công việc đối với thành viên Ban Tổng Giám đốc	100%
42	33A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2022	Phê duyệt giá đánh giá lại đối với cổ phiếu THA trong danh mục cổ phiếu OTC tại thời điểm 31/03/2022	100%
43	34/2022/NQ-HĐQT-CKCT	06/04/2022	Phê duyệt ký kết hợp đồng Hạn mức tín dụng	100%
44	34/2022/NQ-HĐQT-CKCT	07/04/2022	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty	100%
45	35/2022/NQ-HĐQT-CKCT	07/04/2022	Chi quỹ Khen thưởng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
46	36/2022/NQ-HĐQT-CKCT	06/04/2022	Dừng áp dụng gói sản phẩm cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu	100%
47	36A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	07/04/2022	Xếp mức tiền lương, phụ cấp, lương cơ bản đối với cán bộ	100%
48	36B/2022/NQ-HĐQT-CKCT	07/04/2022	Phê duyệt chủ trương xây dựng Quy chế Hợp tác phát triển khách hàng	100%
49	37/2022/NQ-HĐQT-CKCT	08/04/2022	Thành lập Hội đồng thẩm định của Hội đồng quản trị (Người có thẩm quyền)	100%
50	38/2022/NQ-HĐQT-CKCT	08/04/2022	Điều chỉnh hạn mức giao dịch ký quỹ toàn Công ty	100%
51	39/2022/NQ-HĐQT-CKCT	13/04/2022	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
52	40/2022/NQ-HĐQT-CKCT	13/04/2022	Phê duyệt Phương án bán lại trái phiếu trước hạn cho Tổ Chức Phát Hành	100%
53	41/2022/NQ-HĐQT-CKCT	15/04/2022	Công tác cán bộ tại Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	100%
54	43/2022/NQ-HĐQT-CKCT	18/04/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2022	100%
55	44/2022/NQ-HĐQT-CKCT	18/04/2022	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 04/2022	100%
56	45/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/04/2022	Công tác cán bộ	100%
57	46/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/04/2022	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
58	47/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/04/2022	Phê duyệt việc Giao kế hoạch kinh doanh cho các Đơn vị năm 2022	100%
59	48/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/04/2022	Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty; Đăng ký bổ sung cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
60	49/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/04/2022	Điều chỉnh hạn mức và dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ	100%
61	50/2022/NQ-HĐQT-CKCT	22/04/2022	Chi Quỹ Phúc lợi hỗ trợ cán bộ nhân viên Trụ sở chính Công ty và Chi nhánh Đà Nẵng trong đại dịch COVID-19	100%
62	51/2022/NQ-HĐQT-CKCT	25/04/2022	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng cho khách hàng	100%
63	52/2022/NQ-HĐQT-CKCT	28/04/2022	Công tác cán bộ tại Chi nhánh Đà Nẵng	100%
64	52A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	28/04/2022	Thay đổi thành viên Hội đồng thẩm định của Hội đồng quản trị (Người có thẩm quyền)	100%
65	52B/2022/NQ-HĐQT-CKCT	28/04/2022	Phê duyệt chủ trương và dự toán gói gia hạn dịch vụ bảo trì và hỗ trợ kỹ thuật đối với Hệ thống Unicore	100%
66	53/2022/NQ-HĐQT-CKCT	29/04/2022	Xếp mức lương cứng, phụ cấp, lương cơ bản đối với cán bộ	100%
67	53A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	29/04/2022	Phê duyệt phương án giao dịch đối với các cổ phiếu	100%
68	54/2022/NQ-HĐQT-CKCT	04/05/2022	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng cho khách hàng	100%
69	54A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	04/05/2022	Công tác cán bộ	100%
70	55/2022/NQ-HĐQT-CKCT	05/05/2022	Phê duyệt ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
71	56/2022/NQ-HĐQT-CKCT	05/05/2022	Phê duyệt ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
72	57/2022/NQ-HĐQT-CKCT	06/05/2022	Nâng hạn mức Ứng trước tiền bán chứng khoán từ nguồn vốn của Công ty	100%
73	57A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	06/05/2022	Phê duyệt Phương án bán lại trái phiếu trước hạn cho Tổ Chức Phát Hành	100%
74	58/2022/NQ-HĐQT-CKCT	09/05/2022	Ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
75	58A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	09/05/2022	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: Mua sắm 04 xe ô tô 07 chỗ cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%
76	58B/2022/NQ-HĐQT-CKCT	12/05/2022	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng cho khách hàng	100%
77	59/2022/NQ-HĐQT-CKCT	16/05/2022	Giao dịch với người có liên quan	100%
78	60/2022/NQ-HĐQT-CKCT	16/05/2022	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng cho vay hạn mức	100%
79	60A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	16/05/2022	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và tài khoản áp dụng	100%
80	61/2022/NQ-HĐQT-CKCT	19/05/2022	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng cho khách hàng	100%
81	62/2022/NQ-HĐQT-CKCT	19/05/2022	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	75%
82	63/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/05/2022	Xếp mức lương cứng, phụ cấp và lương cơ bản đối với người lao động	100%
83	63A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/05/2022	Phê duyệt Phương án bán lại trái phiếu trước hạn cho Tổ Chức Phát Hành	100%
84	63B/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/05/2022	Phương án đầu tư và kinh doanh Chứng chỉ tiền gửi Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC	100%
85	64/2022/NQ-HĐQT-CKCT	23/05/2022	Công tác cán bộ	100%
86	65/2022/NQ-HĐQT-CKCT	23/05/2022	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm 02 xe ô tô 07 chỗ cho Công ty Chứng khoán Công thương thuộc Dự án: Mua sắm 04 xe ô tô 07 chỗ cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%
87	66/2022/NQ-HĐQT-CKCT	30/05/2022	Nâng khối lượng cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu áp dụng cho khách hàng	100%
88	67/2022/NQ-HĐQT-CKCT	31/05/2022	Thực hiện một số nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị	100%
89	68/2022/NQ-HĐQT-CKCT	08/06/2022	Công tác cán bộ tại Chi nhánh Đà Nẵng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
90	68A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	08/06/2022	Phê duyệt lựa chọn địa điểm thuê làm Trụ sở chính Công ty Chứng khoán Công thương	100%
91	69/2022/NQ-HĐQT-CKCT	09/06/2022	Phê duyệt ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
92	70/2022/NQ-HĐQT-CKCT	09/06/2022	Phê duyệt chủ trương, kế hoạch và dự toán chi phí tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2022	100%
93	70A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	15/06/2022	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 06/2022	100%
94	71/2022/NQ-HĐQT-CKCT	16/06/2022	Phê duyệt ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
95	72/2022/NQ-HĐQT-CKCT	16/06/2022	Dừng áp dụng gói sản phẩm cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu	100%
96	73/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/06/2022	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
97	74/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/06/2022	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
98	75/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/06/2022	Phê duyệt chủ trương, địa điểm và dự toán kinh phí Tổ chức Sơ kết 06 tháng đầu năm 2022, triển khai định hướng Kế hoạch kinh doanh 06 tháng cuối năm và Hội nghị tri ân Khách hàng	100%
99	76/2022/NQ-HĐQT-CKCT	22/06/2022	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
100	77/2022/NQ-HĐQT-CKCT	24/06/2022	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
101	78/2022/NQ-HĐQT-CKCT	27/06/2022	Phê duyệt việc ký kết Phụ lục Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
102	79/2022/NQ-HĐQT-CKCT	27/06/2022	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt ban hành Quy chế Hợp tác phát triển khách hàng của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
103	80/2022/NQ-HĐQT-CKCT	28/06/2022	Công tác cán bộ tại Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
104	81/2022/NQ-HĐQT-CKCT	29/06/2022	Phê duyệt việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2022 của Công ty	100%
105	82/2022/NQ-HĐQT-CKCT	30/06/2022	Phê duyệt giá đánh giá lại đối với cổ phiếu THA trong danh mục cổ phiếu OTC tại thời điểm 30/06/2022	100%
106	83/2022/NQ-HĐQT-CKCT	01/07/2022	Tỷ lệ phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý 3/2022	100%
107	84/2022/NQ-HĐQT-CKCT	01/07/2022	Thông qua Chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2022 của Công ty và các vấn đề liên quan	100%
108	85/2022/NQ-HĐQT-CKCT	07/07/2022	Triển khai Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2022	100%
109	86/2022/Q-HĐQT-CKCT	14/07/2022	Công tác cán bộ Ban Điều hành Công ty	100%
110	87/2022/NQ-HĐQT-CKCT	14/07/2022	Ủy quyền, phân công nhiệm vụ và giải quyết công việc đối với thành viên Ban Tổng Giám đốc	100%
111	88/2022/NQ-HĐQT-CKCT	15/07/2022	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 07/2022	100%
112	89/2022/NQ-HĐQT-CKCT	15/07/2022	Thù lao và chế độ phúc lợi đối với Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	100%
113	90/2022/NQ-HĐQT-CKCT	15/07/2022	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
114	91/2022/NQ-HĐQT-CKCT	19/07/2022	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
115	92/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/07/2022	Điều chỉnh gói sản phẩm cho vay giao dịch ký quỹ và tài khoản áp dụng	100%
116	93/2022/NQ-HĐQT-CKCT	22/07/2022	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
117	93A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	29/07/2022	Gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
118	94/2022/NQ-HĐQT-CKCT	02/08/2022	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
119	95/2022/NQ-HĐQT-CKCT	02/08/2022	Phê duyệt chủ trương, sơ bộ tổng mức đầu tư (khái toán kinh phí) dự án “Cải tạo, sửa chữa địa điểm thuê làm Trụ sở chính mới của Công ty”	100%
120	96/2022/NQ-HĐQT-CKCT	08/08/2022	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu và thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty	100%
121	97/2022/NQ-HĐQT-CKCT	08/08/2022	Phê duyệt chủ trương điều chỉnh mức tiền lương vị trí, bậc công việc đối với người lao động	100%
122	98/2022/NQ-HĐQT-CKCT	08/08/2022	Phê duyệt Nguyên tắc nâng lương định kỳ cho cán bộ nhân viên Công ty năm 2022	100%
123	99/2022/NQ-HĐQT-CKCT	08/08/2022	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
124	100/2022/NQ-HĐQT-CKCT	08/08/2022	Một số nội dung tại cuộc họp HĐQT ngày 08/08/2022	100%
125	100A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	08/08/2022	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
126	101/2022/NQ-HĐQT-CKCT	12/08/2022	Công tác cán bộ	100%
127	102/2022/NQ-HĐQT-CKCT	11/08/2022	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt phát hành Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ hoạt động 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2022 của Công ty	100%
128	103/2022/NQ-HĐQT-CKCT	19/08/2022	Phê duyệt việc ký kết Phụ lục Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
129	104/2022/NQ-HĐQT-CKCT	19/08/2022	Công tác cán bộ	100%
130	105/2022/NQ-HĐQT-CKCT	26/08/2022	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
131	106/2022/NQ-HĐQT-CKCT	19/08/2022	Phê duyệt danh mục đầu tư và kế hoạch vốn mua sắm TSCĐ đột xuất năm 2022	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
132	107/2022/NQ-HĐQT-CKCT	31/08/2022	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu	100%
133	108/2022/NQ-HĐQT-CKCT	05/09/2022	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
134	108A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	05/09/2022	Phê duyệt Quyết toán Gói thầu: Mua sắm 02 xe ô tô 07 chỗ cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%
135	109/2022/NQ-HĐQT-CKCT	07/09/2022	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
136	110/2022/NQ-HĐQT-CKCT	07/09/2022	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng cho vay hạn mức	100%
137	111/2022/NQ-HĐQT-CKCT	07/09/2022	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty	100%
138	112/2022/NQ-HĐQT-CKCT	07/09/2022	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
139	113/2022/NQ-HĐQT-CKCT	08/09/2022	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng vay vốn	100%
140	114/2022/NQ-HĐQT-CKCT	13/09/2022	Công tác cán bộ	100%
141	115/2022/NQ-HĐQT-CKCT	15/09/2022	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng cho vay hạn mức	100%
142	116/2022/NQ-HĐQT-CKCT	15/09/2022	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
143	117/2022/NQ-HĐQT-CKCT	16/09/2022	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 09/2022	100%
144	118/2022/NQ-HĐQT-CKCT	19/09/2022	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
145	119/2022/NQ-HĐQT-CKCT	19/09/2022	Công tác cán bộ	100%
146	120/2022/NQ-HĐQT-CKCT	19/09/2022	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy chế Tuyển dụng lao động của Công ty	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
147	121/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/09/2022	Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty; Đăng ký bổ sung cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	100%
148	122/2022/NQ-HĐQT-CKCT	14/09/2022	Phê duyệt Dự án và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “Cải tạo, sửa chữa địa điểm thuê làm trụ sở chính mới của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam”	100%
149	123/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/09/2022	Phê duyệt việc ký kết Thỏa thuận tín dụng	100%
150	124/2022/NQ-HĐQT-CKCT	26/09/2022	Thay đổi các tài khoản cho vay giao dịch ký quỹ	100%
151	124A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	26/09/2022	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Mua sắm TSCĐ cho địa điểm thuê làm trụ sở chính mới của Công ty	100%
152	125/2022/NQ-HĐQT-CKCT	27/09/2022	Giao dịch với người có liên quan	100%
153	126/2022/NQ-HĐQT-CKCT	28/09/2022	Phương án kinh doanh đối với Trái phiếu Công ty CP Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu	100%
154	127/2022/NQ-HĐQT-CKCT	30/09/2022	Phê duyệt việc ký kết Thỏa thuận tín dụng	100%
155	128/2022/NQ-HĐQT-CKCT	30/09/2022	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
156	129/2022/NQ-HĐQT-CKCT	30/09/2022	Phê duyệt đánh giá lại đối với cổ phiếu THA trong danh mục cổ phiếu OTC tại thời điểm 30/09/2022	100%
157	129A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	30/09/2022	Tỷ lệ phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý IV/2022	100%
158	130/2022/NQ-HĐQT-CKCT	03/10/2022	Nâng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
159	131/2022/NQ-HĐQT-CKCT	03/10/2022	Tuyển dụng nhân sự	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
160	132/2022/NQ-HĐQT-CKCT	03/10/2022	Phê duyệt tỷ trọng các chỉ tiêu FCOP trong thẻ điểm cân bằng	100%
161	133/2022/NQ-HĐQT-CKCT	04/10/2022	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
162	134/2022/NQ-HĐQT-CKCT	07/10/2022	Phương án kinh doanh đối với Trái phiếu Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	100%
163	135/2022/NQ-HĐQT-CKCT	10/10/2022	Thay đổi các tài khoản cho vay giao dịch ký quỹ	100%
164	136/2022/NQ-HĐQT-CKCT	11/10/2022	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng cấp tín dụng	100%
165	136A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	11/10/2022	Thay đổi thành viên Hội đồng thẩm định mua sắm Tài sản cố định của Hội đồng quản trị (Người có thẩm quyền)	100%
166	137/2022/NQ-HĐQT-CKCT	17/20/2022	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
167	138/2022/NQ-HĐQT-CKCT	19/10/2022	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 10/2022	100%
168	139/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/10/2022	Công tác cán bộ	100%
169	140/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/10/2022	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
170	141/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/10/2022	Nâng giá chặn trần và tỷ lệ ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
171	142/2022/NQ-HĐQT-CKCT	24/10/2022	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
172	143/2022/NQ-HĐQT-CKCT	27/10/2022	Phê duyệt Danh sách cán bộ nhân viên thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị được điều chỉnh tiền lương vị trí công việc	100%
173	144/2022/NQ-HĐQT-CKCT	27/10/2022	Phê duyệt Danh sách cán bộ nhân viên thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị được nâng lương định kỳ năm 2022	100%
174	145/2022/NQ-HĐQT-CKCT	31/10/2022	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
175	146/2022/NQ-HĐQT-CKCT	31/10/2022	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ và phí gia hạn đối với khách hàng	100%
176	147/2022/NQ-HĐQT-CKCT	01/11/2022	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
177	148/2022/NQ-HĐQT-CKCT	01/11/2022	Phê duyệt việc ký kết Phụ lục gia hạn – sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng	100%
178	149/2022/NQ-HĐQT-CKCT	03/11/2022	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
179	150/2022/NQ-HĐQT-CKCT	01/11/2022	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy chế Hợp tác Phát triển Khách hàng	100%
180	150A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	01/11/2022	Tỷ lệ phí dịch vụ Cộng tác viên	100%
181	151/2022/NQ-HĐQT-CKCT	04/11/2022	Nâng tỷ lệ ký quỹ duy trì và tỷ lệ ký quỹ xử lý đối với khách hàng	100%
182	152/2022/NQ-HĐQT-CKCT	04/11/2022	Nâng Tỷ lệ ký quỹ, Tỷ lệ ký quỹ duy trì và Tỷ lệ ký quỹ xử lý đối với khách hàng	100%
183	153A/2022/NQ-HĐQT-CKCT	04/11/2022	Phê duyệt chủ trương thực hiện các giao dịch	100%
184	154/2022/NQ-HĐQT-CKCT	07/11/2022	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt ban hành Quy chế Quản lý rủi ro	100%
185	155/2022/NQ-HĐQT-CKCT	08/11/2022	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
186	156/2022/NQ-HĐQT-CKCT	09/11/2022	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng	100%
187	157/2022/NQ-HĐQT-CKCT	10/11/2022	Nâng tỷ lệ ký quỹ duy trì và tỷ lệ ký quỹ xử lý đối với các khách hàng	100%
188	158/2022/NQ-HĐQT-CKCT	14/11/2022	Phương án liên quan đến cổ phiếu trong danh mục tự doanh	100%
189	159/2022/NQ-HĐQT-CKCT	10/11/2022	Phê duyệt Phương án bán lại trái phiếu trước hạn cho Tổ Chức Phát Hành	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
190	160/2022/NQ-HĐQT-CKCT	15/11/2022	Phương án liên quan đến cổ phiếu trong danh mục tự doanh	100%
191	161/2022/NQ-HĐQT-CKCT	17/11/2022	Công tác cán bộ	100%
192	162/2022/NQ-HĐQT-CKCT	17/11/2022	Phương án xử lý tài sản bảo đảm trên tài khoản giao dịch ký quỹ của khách hàng	100%
193	163/2022/NQ-HĐQT-CKCT	18/11/2022	Phương án xử lý tài sản bảo đảm trên tài khoản giao dịch ký quỹ của các khách hàng	100%
194	164/2022/NQ-HĐQT-CKCT	18/11/2022	Công tác cán bộ	100%
195	165/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/11/2022	Phê duyệt chủ trương triển khai cung cấp dịch vụ mở tài khoản giao dịch chứng khoán trực tuyến eKYC	100%
196	166/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/11/2022	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 11/2022	100%
197	167/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/11/2022	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
198	168/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/11/2022	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
199	169/2022/NQ-HĐQT-CKCT	22/11/2022	Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2022	100%
200	170/2022/NQ-HĐQT-CKCT	23/11/2022	Chi Quỹ Phúc lợi	100%
201	171/2022/NQ-HĐQT-CKCT	23/11/2022	Khám sức khỏe định kỳ năm 2022 cho CBNV	100%
202	172/2022/NQ-HĐQT-CKCT	28/11/2022	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
203	173/2022/NQ-HĐQT-CKCT	29/11/2022	Điều chỉnh tiền ăn ca đối với cán bộ nhân viên	100%
204	174/2022/NQ-HĐQT-CKCT	01/12/2022	Giao dịch với người có liên quan	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
205	175/2022/NQ-HĐQT-CKCT	02/12/2022	Phê duyệt phương án bán đổi với cổ phiếu trong danh mục tự doanh	100%
206	176/2022/NQ-HĐQT-CKCT	09/12/2022	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng khung và giao dịch mua bán giấy tờ có giá với Ngân hàng TNHH Indovina – Giao dịch với người có liên quan	100%
207	177/2022/NQ-HĐQT-CKCT	09/12/2022	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
208	178/2022/NQ-HĐQT-CKCT	14/12/2022	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
209	179/2022/NQ-HĐQT-CKCT	14/12/2022	Phương án kinh doanh đối với Trái phiếu Công ty CP Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu	100%
210	180/2022/NQ-HĐQT-CKCT	14/12/2022	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
211	181/2022/NQ-HĐQT-CKCT	16/12/2022	Phê duyệt Phương án giao dịch đổi với cổ phiếu	100%
212	182/2022/NQ-HĐQT-CKCT	19/12/2022	Công tác cán bộ	100%
213	183/2022/NQ-HĐQT-CKCT	20/12/2022	Điều chỉnh hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
214	184/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/12/2022	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
215	185/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/12/2022	Thu nợ đối với các khách hàng giao dịch ký quỹ	100%
216	186/2022/NQ-HĐQT-CKCT	22/12/2022	Giao dịch với người có liên quan	100%
217	187/2022/NQ-HĐQT-CKCT	22/12/2022	Công tác cán bộ	100%
218	188/2022/NQ-HĐQT-CKCT	21/12/2022	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 12/2022	100%
219	189/2022/NQ-HĐQT-CKCT	28/12/2022	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
220	190/2022/NQ-HĐQT-CKCT	30/12/2022	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy trình Kiểm toán nội bộ tại Công ty	100%
221	191/2022/NQ-HĐQT-CKCT	30/12/2022	Tỷ lệ phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý I/2023	100%
222	192/2022/NQ-HĐQT-CKCT	30/12/2022	Phê duyệt giá đánh giá lại đối với cổ phiếu THA trong danh mục cổ phiếu OTC tại thời điểm 30/12/2021	100%
223	193/2022/NQ-HĐQT-CKCT	30/12/2022	Điều chỉnh phương án kinh doanh đối với Trái phiếu	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phan Thị Thu Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày bắt đầu là trưởng Ban kiểm soát: 10/04/2019.	Cử nhân kế toán doanh nghiệp
2	Bà Lâm Thị Thu Hường	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 16/06/2014.	Cử nhân tài chính ngân hàng
3	Ông Nguyễn Thế Hưng	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 16/06/2014. Ngày không còn là thành viên Ban kiểm soát: 10/01/2022.	Thạc sỹ kinh tế
4	Bà Trần Thị Kim Oanh	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 10/01/2022.	Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Thu Hằng	04/04	100%	100%	-
2	Bà Lâm Thị Thu Hương	04/04	100%	100%	-
3	Ông Nguyễn Thế Hưng	-	-	-	Không còn là thành viên Ban kiểm soát từ 10/01/2022
4	Bà Trần Thị Kim Oanh	04/04	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tiến hành **04** cuộc họp với sự tham gia của đầy đủ các Kiểm soát viên nhằm tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban kiểm soát. Hoạt động giám sát chủ yếu của Ban kiểm soát như sau:

- Trường Ban kiểm soát đã trực tiếp/ ủy quyền thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ/ đột xuất với HĐQT/BĐH theo thư mời nhằm nắm bắt tình hình thực tế kinh doanh, việc quản lý, điều hành Công ty của HĐQT và BĐH, đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu ĐHCĐ giao.
- Thực hiện công tác giám sát thường xuyên/ triển khai các cuộc kiểm tra trực tiếp đối với một số hoạt động của Công ty. Ý kiến của Ban kiểm soát được chuyển tải đến HĐQT/BĐH thông qua các kiến nghị sau kiểm tra, các báo cáo giám sát hàng tháng, ý kiến phát biểu tại các phiên họp HĐQT và các văn bản kiến nghị/khuyến nghị trực tiếp/quá email.
- Tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2021, thẩm định BCTC bán niên năm 2022 nhằm kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ thận trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê, lập BCTC của Công ty.
- Thực hiện rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT/ĐHCĐ, đưa ra khuyến nghị gửi HĐQT.
- Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến, đề xuất chỉnh sửa, bổ sung các chính sách nội bộ để hoàn thiện hệ thống văn bản quy chế, quy định đối với các hoạt động của Công ty, phù hợp với các văn bản pháp luật có liên quan cũng như thực tế hoạt động của Công ty.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào đối với việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan tới hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT/BĐH theo thư mời, về cơ bản các tài liệu, báo cáo, tờ trình của BĐH khi gửi xin ý kiến HĐQT đồng thời được gửi cho Ban kiểm soát.
- HĐQT, BĐH tạo điều kiện để BKS tiến hành kiểm tra các hoạt động quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, ghi chép sổ sách kế toán và BCTC của Công ty.
- HĐQT, BĐH đã xem xét, chỉ đạo cá nhân, đơn vị liên quan triển khai các nội dung kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trao đổi thông tin trên tinh thần hợp tác, nguyên tắc tuân thủ pháp luật, các quy định nội bộ của Công ty.
- Các thành viên HĐQT, BĐH và người quản lý khác trong Công ty cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không.

IV. Ban điều hành (Báo cáo năm 2022):

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Vũ Đức Mạnh	12/02/1981	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	11/11/2021
2	Phan Hải Sâm ⁽⁵⁾	23/03/1975	Thạc sỹ Tài chính Tín dụng	13/10/2015 – 30/03/2022
3	Đặng Anh Hào	15/09/1984	Thạc sỹ ngành Tiền tệ	15/04/2020
3	Thái Hoàng Long ⁽⁶⁾	23/04/1970	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	01/09/2016 – 15/07/2022
5	Phạm Ngọc Hiệp	03/05/1978	Thạc sỹ Tài Chính Ngân hàng	18/11/2019
6	Nguyễn Tuấn Anh	26/10/1983	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	01/08/2020
7	Trần Thị Ngọc Tài ⁽⁵⁾	05/06/1982	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	31/03/2022

(5): Ngày 29/03/2022 Hội đồng quản trị Công ty đã họp và nhất trí phê duyệt thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với bà Phan Hải Sâm kể từ ngày 30/03/2022 để nhận nhiệm vụ tại đơn vị khác và bổ nhiệm bà Trần Thị Ngọc Tài giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 31/03/2022.

(6): Ngày 14/07/2022 Hội đồng quản trị Công ty đã họp và nhất trí phê duyệt thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Thái Hoàng Long kể từ ngày 15/07/2022.

V. Kế toán trưởng (Báo cáo năm 2022):

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Thị Anh Thư	20/12/1979	Thạc sỹ ngành tài chính, lưu thông tiền tệ và tín dụng	22/09/2020

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Các khóa học chuyên ngành chứng khoán, tham dự các khóa học để được cấp chứng chỉ hành nghề do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán tổ chức.
- Tham gia khóa đào tạo về quản trị, quản lý do Công ty tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty (theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty trong kỳ báo cáo:

1. Danh sách người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
I Thành viên Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật										
1	Trần Phúc Vinh		Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật					15/04/2020		Quyền TGD từ ngày 15/04/2020 – 10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020; Chủ tịch HĐQT từ 11/11/2021
2	Vũ Đức Mạnh		Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc					11/11/2021		Tổng Giám đốc từ 11/11/2021; Thành viên HĐQT từ 10/01/2022
3	Hồ Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT					27/04/2020		Chủ tịch HĐQT từ 27/04/2020-10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 11/11/2021
4	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc					15/04/2020		Thành viên HĐQT từ 27/04/2020

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
5	Hà Thu Phương		Thành viên HĐQT (đến hết ngày 09/01/2022)					10/04/2019	10/01/2022	Thôi là Thành viên HĐQT từ 10/01/2022
6	Trần Thị Thìn		Thành viên độc lập HĐQT (đến hết ngày 20/03/2022)					27/04/2021	21/03/2022	Thôi là Thành viên độc lập HĐQT từ 21/03/2022
7	Nguyễn Thị Thu Hằng		Thành viên độc lập HĐQT					04/07/2022		Thành viên độc lập HĐQT từ 04/07/2022
II Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT										
1	Vũ Đức Mạnh		Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc					11/11/2021		TGD từ 11/11/2021
2	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					15/04/2020		Phó TGD từ 15/04/2020
3	Phan Hải Sâm		Phó Tổng Giám đốc Công ty, Người được ủy quyền					13/10/2015	30/03/2022	Thôi là Phó Tổng Giám đốc Công ty, Người được ủy

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
			CBTT (đến hết ngày 29/03/2022)							quyền CBTT từ 30/03/2022
4	Thái Hoàng Long		Phó Tổng Giám đốc (đến hết ngày 14/07/2022)					01/09/2016	15/07/2022	Thôi là Phó TGD từ 15/07/2022
5	Phạm Ngọc Hiệp		Phó Tổng Giám đốc					18/11/2019		Phó TGD từ 18/11/2019
6	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					01/08/2020		Phó TGD từ 01/08/2020
7	Trần Thị Ngọc Tài		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					31/03/2022		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT từ 31/03/2022
III	Thành viên Ban kiểm soát									

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
1	Phan Thị Thu Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					10/04/2019		Trưởng Ban Kiểm soát từ 10/04/2019
2	Nguyễn Thế Hưng		Kiểm soát viên (cần hết ngày 09/01/2022)					16/06/2014	10/01/2022	Thôi là Kiểm soát viên từ 10/01/2022
3	Lâm Thị Thu Hương		Kiểm soát viên					16/06/2014		Kiểm soát viên từ 16/06/2014
4	Trần Thị Kim Oanh		Kiểm soát viên					10/01/2022		Kiểm soát viên từ 10/01/2022
IV	Kế toán trưởng									

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Anh Thư		Kế toán trưởng					22/09/2020		Bổ nhiệm KTT từ 22/09/2020
V	Kiểm toán nội bộ									
1	Nguyễn Thị Thùy Linh		Trưởng Bộ phận KTNB					20/05/2020		Trưởng BP Kiểm toán nội bộ từ 20/05/2020
VI	Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty (là người nội bộ, người có liên quan của Công ty từ 01/01/2021 theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021)									
1	Đặng Đình Tú		Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty (đến hết ngày 31/01/2022)					20/04/2020	01/02/2022	Thôi là Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/02/2022
2	Hoàng Thị Thùy Linh		Thư ký Công ty; Người phụ trách quản trị Công ty (đến hết ngày 31/12/2022)					20/05/2020	01/01/2023	Thôi là người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023; Thư ký Công ty từ 20/05/2020-31/01/2022

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/ Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
3	Nguyễn Thu Thảo		Thư ký Công ty (đến hết ngày 19/03/2022)					01/06/2020	20/03/2022	Thôi là Thư ký Công ty từ 20/03/2022
4	Lê Mỹ Hoài Thương		Thư ký Công ty (đến hết ngày 31/05/2022)					01/06/2020	01/06/2021	Thôi là Thư ký Công ty từ 01/06/2022
5	Tạ Quang Hiếu		Thư ký Công ty (đến hết ngày 10/01/2023)					01/02/2022		Thôi là Thư ký Công ty từ 10/01/2023
6	Lê Mai Khanh		Người phụ trách quản trị Công ty					01/01/2023		Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023
VII	Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan									
1	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam			0100111948	20/10/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	01/09/2000	-	Ngân hàng mẹ, Cổ đông lớn sở hữu 75,635% số cổ phiếu có quyền biểu quyết

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết số:

- 24/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 18/03/2022 về việc Thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan (là Công ty TNHH MTV Vàng Bạc Đá Quý Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - nhà cung cấp cho gói mua sắm: Mua quà tặng đối tác ngân hàng).
- 59/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 16/05/2022 về việc Giao dịch với người có liên quan (là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Ký kết Hợp đồng Tư vấn phát hành trái phiếu riêng lẻ của VietinBank năm 2022 với VietinBank).
- 125/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 27/09/2022 về việc Giao dịch với người có liên quan (là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Ký kết Hợp đồng Tư vấn chào bán cổ phiếu của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam với VietinBank).
- 174/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 01/12/2022 về việc Thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan (là Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Tài tục Hợp đồng mua bảo hiểm sức khỏe cho cán bộ nhân viên Công ty).
- 176/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 09/12/2022 về việc Thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan (là Ngân hàng TNHH Indovian - Ký kết Hợp đồng khung và giao dịch mua bán giấy tờ có giá).
- 186/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 22/12/2022 về việc Giao dịch với người có liên quan (là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Ký kết Hợp đồng Tư vấn Hồ Sơ Đăng Ký Chào Bán Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký và Đại Lý Thanh Toán, Tư Vấn Niêm Yết Trái Phiếu phát hành ra công chúng năm 2022 của VietinBank với VietinBank).

Bảng số liệu liên quan đến giao dịch của Công ty với người có liên quan của Công ty, giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
I.	Số dư trọng yếu với các bên liên quan của Công ty tại thời điểm cuối kỳ (31/12/2022) và đầu năm (01/01/2022):									

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Ngân hàng mẹ	0103038874 (hiện tại là số 0100111948)	03/07/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	108 Trần Hưng Đạo - Phường Cửa Nam - Quận Hoàn Kiếm - Tp. Hà Nội	năm 2022	+59/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 16/05/2022 (v/v: Giao dịch với người có liên quan) +186/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 22/12/2022 (v/v: Giao dịch với người có liên quan)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiền gửi thanh toán của Công ty: Số dư đầu kỳ 34.483.227.388 VND; số dư cuối kỳ 23.257.262.919 VND. - Tiền gửi giao dịch của Nhà đầu tư: Số dư đầu kỳ (615.543.197.191) VND; số dư cuối kỳ (362.151.388.463) VND. - Các khoản phải thu (lãi tiền gửi, phải thu khác): Số dư đầu kỳ 15.600.883 VND; số dư cuối kỳ 36.015.668 VND. - Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán: Số dư đầu kỳ (530.661.864) VND; số dư cuối kỳ 147.134.767 VND. - Các khoản phải trả: Số dư đầu kỳ (604.747.416) VND; số dư cuối kỳ (604.747.416) VND. - Doanh thu chưa thực hiện: Số dư đầu kỳ (4.873.089.610) VND; số dư cuối kỳ (1.958.913.536) VND 	
2.	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	50/UBCK-GP	26/10/2010	UBCK	Tầng 6, Trung tâm TM Chợ Cửa Nam, Số 34 Cửa Nam, Hoàn	năm 2022		<ul style="list-style-type: none"> - Phải trả về tiền gửi giao dịch chứng khoán: Số dư đầu kỳ (168.341.890) VND, số dư cuối kỳ (61.925.422) VND. 	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
	thương Việt Nam					Kiểm, Hà Nội				
3.	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (nay là Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	21/GPĐC/KDB H	10/02/2003	Bộ Tài Chính	Tầng 10, 11 tòa nhà 126 Đội Cấn - Quận Ba Đình - Hà Nội	năm 2022	+78/2021/NQ-HĐQT-CKCT ngày 10/12/2021 (v/v: Giao dịch với người có liên quan) +174/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 01/12/2022 (v/v: Thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan)	- Phải trả phí bảo hiểm: Số dư đầu kỳ 0 VND, số dư cuối kỳ (18.909.000) VND.	
II. Giá trị giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong kỳ kế toán năm 2022 kết thúc ngày 31/12/2022.										
1.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Ngân hàng mẹ	0103038874 (hiện tại là số 0100111948)	03/07/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	108 Trần Hưng Đạo - Phường Cửa Nam - Quận	năm 2022	+ 59/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 16/05/ 2022 (v/v: Giao dịch với người có liên quan) (*)	- Thu lãi tiền gửi: 1.223.861.042 VND. - Chi phí trả lãi tiền gửi: (695.084.775) VND. - Doanh thu từ bán phát hành trái phiếu: 420.000.000 VND (*). - Doanh thu khác: 149.919.065 VND.	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
						Hoàn Kiếm - TP Hà Nội		+ 36/2021/NQ-HĐQT-CKCT ngày 29/06/ 2021 (v/v: Thuê trụ sở làm việc cho Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh) (**) + 31/2017/NQ-HĐQT-CKCT ngày 01/09/2017 (v/v: Chấp thuận giao dịch với người có liên quan) (**) + 186/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 22/12/2022 (v/v: Giao dịch với người có liên quan) (*)	- Chi phí thuê văn phòng: (2.720.780.800) VND (**). - Chi phí hoa hồng môi giới và hợp tác kinh doanh: (19.803.678.427) VND. - Phí chuyển tiền: (42.155.835) VND.	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
2.	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	50/UBCK-GP	26/10/2010	UBCK	Tầng 6, Trung tâm TM Chợ Cửa Nam, Số 34 Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	năm 2022		<ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu phí lưu ký: 21.416.474 VND. - Chi phí lãi tiền gửi: (674.006) VND. - Doanh thu phí chuyển nhượng trái phiếu: 17.450.000 VND. 	
3.	Công ty TNHH MTV bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (nay là Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	21/GPĐC/KDB H	10/02/2003	Bộ Tài Chính	Tầng 10, 11 tòa nhà 126 Đội Cấn - Quận Ba Đình - Hà Nội	năm 2022	+174/2022/N Q-HĐQT-CKCT ngày 01/12/2022 (v/v: Thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan)	<ul style="list-style-type: none"> - Phí bảo hiểm: (800.832.566) VND. - Chi phí lãi tiền gửi: 0 VND. 	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
4	Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	0105011873	25/11/2010	Sở KH&ĐT, TP Hà Nội	Tầng 2 tòa nhà Hoàng Thành, 114 Mai Hắc Đế, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	năm 2022	24/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 18/03/2022 (v/v: Thông qua Hợp đồng, giao dịch với người có liên quan)	- Mua hàng: (100.975.000) VND.	

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại ngày cuối kỳ báo cáo (31/12/2022):

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/ GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Phúc Vinh		Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo					0	0	Quyền TGD từ ngày 15/04/2020 – 10/11/2021; Thành viên

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			pháp luật							HDQT từ 27/04/2020; Chủ tịch HDQT từ 11/11/2021
1.01	Trần Văn Thúc		Không					0	0	Bố đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.02	Nguyễn Thị Ngọc Lan		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.03	Bùi Trọng Quang		Không					0	0	Bố vợ ông Trần Phúc Vinh
1.04	Nguyễn Thị Hương		Không					0	0	Mẹ vợ ông Trần Phúc Vinh
1.05	Bùi Thị Mận		Không					0	0	Vợ ông Trần Phúc Vinh
1.06	Trần Bảo Ngân		Không					0	0	Con ông Trần Phúc Vinh
1.07	Trần Bảo Tiên		Không					0	0	Con ông Trần Phúc Vinh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.08	Trần Đăng Quang		Không					0	0	Em trai ông Trần Phúc Vinh
1.09	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							112.498.833	75,635%	Ông Trần Phúc Vinh là người đại diện 40% phần vốn của VietinBank tại Công ty
2	Hồ Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT					0	0	Chủ tịch HĐQT từ 27/04/2020-10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 11/11/2021
2.01	Hồ Thu Quang		Không					0	0	Bố đẻ bà Hồ Thị Thu Hiền
2.02	Quách Thành		Không					0	0	Bố chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
2.03	Nguyễn Thị Dích		Không					0	0	Mẹ chồng bà Hồ Thị Thu Hiền

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.04	Quách Gia Lương		Không					0	0	Chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
2.05	Quách Hoàng Lâm		Không					0	0	Con bà Hồ Thị Thu Hiền
2.06	Quách Thu Hà		Không					0	0	Con bà Hồ Thị Thu Hiền
2.07	Hồ Mạnh Hùng		Không					0	0	Anh trai bà Hồ Thị Thu Hiền
2.08	Hồ Thị Nam Thanh		Không					0	0	Chị gái bà Hồ Thị Thu Hiền
2.09	Hồ Thị Thu Chung		Không					0	0	Em gái bà Hồ Thị Thu Hiền
2.10	Phạm Thị Thu Huyền		Không					0	0	Chị dâu bà Hồ Thị Thu Hiền
2.11	Nguyễn Đình Hồng		Không					0	0	Anh rể bà Hồ Thị Thu Hiền

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Vũ Đức Mạnh		Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc					0	0	Thành viên HĐQT từ 10/01/2022 ; TGD từ 11/11/2021
3.01	Vũ Hữu Dân		Không					0	0	Bố đẻ ông Vũ Đức Mạnh
3.02	Tổng Thị Tuyết Mai		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Vũ Đức Mạnh
3.03	Nguyễn Thị Yên		Không					0	0	Mẹ vợ ông Vũ Đức Mạnh
3.04	Lê Thị Thu Thủy		Không					0	0	Vợ ông Vũ Đức Mạnh
3.05	Vũ Thái Sơn		Không					0	0	Con đẻ ông Vũ Đức Mạnh
3.07	Vũ Thái Ngọc		Không					0	0	Con đẻ ông Vũ Đức Mạnh
3.08	Vũ Thị Thùy Linh		Không					0	0	Em gái ông Vũ Đức Mạnh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.09	Nguyễn Thành Chung		Không					0	0	Em rể ông Vũ Đức Mạnh
3.10	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							112.498.833	75,635%	Ông Vũ Đức Mạnh là người đại diện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty
4	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					0	0	Thành viên HĐQT từ 27/04/2020 ; Phó TGĐ từ 15/04/2020
4.01	Đặng Hiền Hùng		Không					0	0	Bố đẻ ông Đặng Anh Hào
4.02	Nguyễn Thị Hương		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Đặng Anh Hào
4.03	Đào Thị Gái		Không					0	0	Mẹ vợ ông Đặng Anh Hào

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.04	Lê Thị Bích Lụa		Không					0	0	Vợ ông Đặng Anh Hào
4.05	Đặng Anh Kiệt		Không					0	0	Con ông Đặng Anh Hào
4.06	Đặng Anh Duy		Không					0	0	Con ông Đặng Anh Hào
4.07	Đặng Anh Vinh		Không					0	0	Con ông Đặng Anh Hào
4.08	Đặng Thị Phương Thảo		Không					0	0	Chị gái ông Đặng Anh Hào
4.09	Nguyễn Mạnh Cường		Không					0	0	Anh rể ông Đặng Anh Hào
4.10	Đặng Việt Dũng		Không					0	0	Anh trai ông Đặng Anh Hào
4.11	Nguyễn Hà Quỳnh		Không					0	0	Chị dâu ông Đặng Anh Hào
4.12	Ngân hàng TMCP Công thương Việt							112.498.833	75,635%	Ông Đặng Anh Hào là người đại

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nam (VietinBank)									điện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty
5	Hà Thu Phương		Thành viên HĐQT (đến hết ngày 09/01/2022)					0	0	Thôi là Thành viên HĐQT từ 10/01/2022
5.01	Hà Huy Kỳ		Không					0	0	Bố đẻ bà Hà Thu Phương
5.02	Đào Thúy Nga		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Hà Thu Phương
5.03	Phạm Quốc Triệu		Không					0	0	Bố chồng bà Hà Thu Phương
5.04	Trần Thị Thúy Liên		Không					0	0	Mẹ chồng bà Hà Thu Phương
5.05	Phạm Quốc Cường		Không					0	0	Chồng bà Hà Thu Phương

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.06	Phạm Quốc Nguyên		Không					0	0	Con bà Hà Thu Phương
5.07	Phạm Quốc Đăng		Không					0	0	Con bà Hà Thu Phương
5.08	Hà Anh Tuấn		Không					0	0	Anh trai bà Hà Thu Phương
6	Trần Thị Thìn		Thành viên độc lập HĐQT (đến hết ngày 20/03/2022)					0	0	Thôi là Thành viên độc lập HĐQT từ 21/03/2022
6.01	Đỗ Thị Thắm		Không					0	0	Mẹ chồng Bà Trần Thị Thìn
6.02	Hoàng Kim Phụng		Không					0	0	Chồng Bà Trần Thị Thìn
6.03	Hoàng Quân		Không					0	0	Con đẻ Bà Trần Thị Thìn
6.04	Hoàng Kim Dung		Không					0	0	Con đẻ Bà Trần Thị Thìn

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.05	Đinh Bảo Yến		Không					0	0	Con dâu Bà Trần Thị Thìn
6.06	Trần Gia Thoại		Không					0	0	Anh ruột Bà Trần Thị Thìn
6.07	Trần Thị Thót		Không					0	0	Chị ruột Bà Trần Thị Thìn
6.08	Trần Thị Thân		Không					0	0	Chị ruột Bà Trần Thị Thìn
6.09	Trần Thị Thục		Không					0	0	Chị ruột Bà Trần Thị Thìn
6.10	Trần Thị Thom		Không					0	0	Em ruột Bà Trần Thị Thìn
6.11	Trần Thị Tho		Không					0	0	Em ruột Bà Trần Thị Thìn
6.12	Nguyễn Thị Vân Nhi		Không					0	0	Chị dâu Bà Trần Thị Thìn
6.13	Trần Đình Tâm		Không					0	0	Anh rể Bà Trần Thị Thìn
6.14	Nguyễn Công Mão		Không					0	0	Anh rể Bà Trần Thị Thìn

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.15	Phạm Đức Phương		Không					0	0	Anh rể Bà Trần Thị Thìn
6.16	Trần Văn Chung		Không					0	0	Em rể Bà Trần Thị Thìn
7	Nguyễn Thị Thu Hằng		Thành viên độc lập HĐQT					0	0	Thành viên độc lập HĐQT từ ngày 04/07/2022
7.01	Nguyễn Văn Du		Không					0	0	Chồng bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.02	Nguyễn Ngọc Xuyên		Không							Bố đẻ bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.03	Ngô Thị Thái		Không							Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.04	Nguyễn Văn Khang		Không							Bố chồng bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.05	Cao Thị Thu		Không							Mẹ chồng bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.06	Nguyễn Thuý Quỳnh		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.07	Nguyễn Văn Đăng		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.08	Nguyễn Văn Khoa		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.09	Nguyễn Ngọc Chung		Không							Anh trai bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.10	Bùi Thanh Tâm		Không					0	0	Chị dâu bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.11	Nguyễn Thu Thủy		Không					0	0	Chị gái bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.12	Đặng Khắc Mạnh		Không					0	0	Anh rể bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.13	Nguyễn Ngọc Cương		Không							Anh trai bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.14	Đào Thanh Hồng		Không					0	0	Chị dâu bà Nguyễn Thị Thu Hằng
7.15	Nguyễn Ngọc Sơn		Không							Anh trai bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Phạm Ngọc Hiệp		Phó Tổng Giám đốc					0	0	Phó TGD từ 18/11/2019
8.01	Phạm Ngọc Dân		Không					0	0	Bố đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
8.02	Đỗ Thị Nga		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
8.03	Phạm Văn Cừ		Không					0	0	Bố vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
8.04	Trịnh Thị Yên		Không					0	0	Mẹ vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
8.05	Phạm Thị Bích Nga		Không					0	0	Vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
8.06	Phạm Bảo Vy		Không					0	0	Con ông Phạm Ngọc Hiệp
8.07	Phạm Khánh Hà		Không					0	0	Con ông Phạm Ngọc Hiệp

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.08	Phạm Ngọc Điền		Không					0	0	Em trai ông Phạm Ngọc Hiệp
8.09	Phạm Thu Hiền		Không					0	0	Em gái ông Phạm Ngọc Hiệp
8.10	Nguyễn Quốc Tuấn		Không					0	0	Em rể ông Phạm Ngọc Hiệp
8.11	Nguyễn Huyền Trang		Không					0	0	Em dâu ông Phạm Ngọc Hiệp
9	Trần Thị Ngọc Tài		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					0	0	Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT từ 31/03/2022
9.01	Trần Văn Tùng		Không					0	0	Bố đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài
9.02	Nguyễn Thị Đàm		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.03	Nguyễn Ngọc Hưng		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
9.04	Hoàng Thị Lam		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
9.05	Nguyễn Hoàng Huy		Không					0	0	Chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
9.06	Nguyễn Đăng Quang		Không					0	0	Con bà Trần Thị Ngọc Tài
9.07	Nguyễn Tuệ Minh		Không					0	0	Con bà Trần Thị Ngọc Tài
9.08	Trần Minh Đức		Không					0	0	Anh ruột bà Trần Thị Ngọc Tài
9.09	Nguyễn Văn Anh		Không					0	0	Chị dâu bà Trần Thị Ngọc Tài
10	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					0	0	Phó TGD từ 01/08/2020

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.01	Nguyễn Khắc Bình		Không					0	0	Bố đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
10.02	Lê Thị Linh		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
10.03	Nguyễn Thị Hạnh		Không					0	0	Mẹ vợ ông Nguyễn Tuấn Anh
10.04	Đỗ Thị Khánh Linh		Không					0	0	Vợ ông Nguyễn Tuấn Anh
10.05	Nguyễn Linh Phương		Không					0	0	Con ông Nguyễn Tuấn Anh
10.06	Nguyễn Linh Chi		Không					0	0	Con ông Nguyễn Tuấn Anh
10.07	Nguyễn Hồng Vân		Không					0	0	Em ông Nguyễn Tuấn Anh
11	Thái Hoàng Long		Phó Tổng Giám đốc (đến hết ngày					0	0	Thôi là Phó Tổng Giám đốc Công ty từ 15/07/2022

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			14/07/2022)							
11.01	Bùi Thị Hảo		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Thái Hoàng Long
11.02	Bùi Ngọc Chắt		Không					0	0	Mẹ vợ ông Thái Hoàng Long
11.03	Trần Thị Xuân Hằng		Không					0	0	Vợ ông Thái Hoàng Long
11.04	Thái Hoàng Khôi		Không					0	0	Con ông Thái Hoàng Long
11.05	Thái Hoàng Vân Khanh		Không					0	0	Con ông Thái Hoàng Long
11.06	Thái Hoàng Giang		Không					0	0	Em trai ông Thái Hoàng Long
12	Phan Hải Sâm		Phó Tổng Giám đốc Công ty, Người được ủy					0	0	Thôi là Phó Tổng Giám đốc Công ty, Người được ủy quyền

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			quyền CBTT (đến hết ngày 29/03/2022)							CBTT từ 30/03/2022
12.01	Nghiêm Thị Hải Yến		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phan Hải Sâm
12.02	Phan Khắc Cư		Không					0	0	Bố đẻ bà Phan Hải Sâm
12.03	Vũ Thị Vịnh		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phan Hải Sâm
12.04	Trịnh Hồng Chương		Không					0	0	Chồng bà Phan Hải Sâm
12.05	Trịnh Hải Vân		Không					0	0	Con bà Phan Hải Sâm
12.06	Trịnh Minh Khuê		Không					0	0	Con bà Phan Hải Sâm

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.07	Phan Mỹ Nhung		Không					0	0	Em gái bà Phan Hải Sâm
12.08	Ngô Việt Anh		Không					0	0	Em rể bà Phan Hải Sâm
13	Phan Thị Thu Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					0	0	Trưởng Ban Kiểm soát từ 10/04/2019
13.01	Phan Trọng Đức		Không					0	0	Bố đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
13.02	Trần Thị Minh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
13.03	Nguyễn Văn Bình		Không					0	0	Bố chồng bà Phan Thị Thu Hằng
13.04	Bùi Thị Thê		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phan Thị Thu Hằng
13.05	Nguyễn Thanh Tuấn		Không					0	0	Chồng bà Phan Thị Thu Hằng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.06	Nguyễn Phan Đức Anh		Không					0	0	Con bà Phan Thị Thu Hằng
13.07	Nguyễn Phan Duy Anh		Không					0	0	Con bà Phan Thị Thu Hằng
13.08	Phan Thị Minh Hồng		Không					0	0	Chị gái bà Phan Thị Thu Hằng
13.09	Nguyễn Tuấn Anh		Không					0	0	Anh rể bà Phan Thị Thu Hằng
14	Lâm Thị Thu Hường		Kiểm soát viên					0	0	Kiểm soát viên từ 16/06/2014
14.01	Lâm Văn Thiệu		Không					0	0	Bố đẻ bà Lâm Thị Thu Hường
14.02	Trần Thị Liên		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Lâm Thị Thu Hường
14.03	Trần Hải Đại		Không					0	0	Bố chồng bà Lâm Thị Thu Hường
14.04	Trần Thị Lan		Không					0	0	Mẹ chồng bà Lâm Thị Thu Hường

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.05	Trần Hải Long		Không					0	0	Chồng bà Lâm Thị Thu Hường
14.06	Trần Quỳnh Chi		Không					0	0	Con bà Lâm Thị Thu Hường
14.07	Trần Gia Hưng		Không					0	0	Con bà Lâm Thị Thu Hường
14.08	Lâm Đức Thiện		Không					0	0	Em trai bà Lâm Thị Thu Hường
14.09	Nguyễn Thị Khuyên		Không					0	0	Em dâu bà Lâm Thị Thu Hường
15	Trần Thị Kim Oanh		Kiểm soát viên					0	0	Kiểm soát viên từ 10/01/2022
15.01	Trần Đức Tấn		Không					0	0	Bố ruột bà Trần Thị Kim Oanh
15.02	Nguyễn Thị Mai		Không					0	0	Mẹ ruột bà Trần Thị Kim Oanh
15.03	Hoàng Văn Toại		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thị Kim Oanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.04	Nguyễn Thị Kim Thành		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thị Kim Oanh
15.05	Trần Quốc Tuấn		Không					0	0	Anh ruột bà Trần Thị Kim Oanh
15.06	Trần Thị Thu Trang		Không					0	0	Chị ruột bà Trần Thị Kim Oanh
15.07	Vũ Minh Hiền		Không					0	0	Chị dâu bà Trần Thị Kim Oanh
15.08	Nguyễn Đức Trình		Không					0	0	Anh rể bà Trần Thị Kim Oanh
15.09	Hoàng Ngọc Anh		Không					0	0	Chồng bà Trần Thị Kim Oanh
15.10	Hoàng Lâm Nguyên		Không					0	0	Con trai bà Trần Thị Kim Oanh
15.11	Hoàng Nhã Quyên		Không					0	0	Con gái bà Trần Thị Kim Oanh
16	Nguyễn Thế Hưng		Kiểm soát viên (đến hết					0	0	Thôi là Kiểm soát

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			ngày 09/01/2022)							viên từ 10/01/2022
16.01	Nguyễn Thế Ưông		Không					0	0	Bố đẻ ông Nguyễn Thế Hưng
16.02	Vũ Thị Hợi		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Nguyễn Thế Hưng
16.03	Nguyễn Văn Cần		Không					0	0	Bố vợ ông Nguyễn Thế Hưng
16.04	Đào Thanh Hương		Không					0	0	Mẹ vợ ông Nguyễn Thế Hưng
16.05	Nguyễn Thu Phương		Không					1.346	0,0013%	Vợ ông Nguyễn Thế Hưng
16.06	Nguyễn Trà My		Không					0	0	Con ông Nguyễn Thế Hưng
16.07	Nguyễn Thế Minh		Không					0	0	Con ông Nguyễn Thế Hưng
16.08	Nguyễn Thị Thu Hiền		Không					0	0	Chị gái ông Nguyễn Thế Hưng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.09	Nguyễn Thanh Bình		Không					0	0	Em trai ông Nguyễn Thế Hưng
16.10	Phạm Hồng Thanh		Không					0	0	Em dâu ông Nguyễn Thế Hưng
17	Nguyễn Thị Thùy Linh		Trưởng Bộ phận KTNB					0	0	Trưởng Bộ phận KTNB từ 20/05/2020
17.01	Nguyễn Trí Dũng		Không					0	0	Bố bà Nguyễn Thị Thùy Linh
17.02	Nguyễn Thị Mùi		Không					0	0	Mẹ bà Nguyễn Thị Thùy Linh
17.03	Nguyễn Chí Thanh		Không					0	0	Em trai bà Nguyễn Thị Thùy Linh
17.04	Hồ Như Ý		Không					0	0	Em dâu bà Nguyễn Thị Thùy Linh
18	Nguyễn Thị Anh Thư		Kế toán trưởng					0	0	Kế toán trưởng từ 22/09/2020

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
18.01	Dương Thị Phương		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Anh Thư
18.02	Trần Tiến Dũng		Không					0	0	Chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
18.03	Trần Hoàng Minh		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Anh Thư
18.04	Trần Hoàng Bách		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Anh Thư
18.05	Nguyễn Đức Thắng		Không					0	0	Em trai bà Nguyễn Thị Anh Thư
18.06	Nguyễn Thị Thúy		Không					0	0	Em dâu Nguyễn Thị Anh Thư
18.07	Trần Văn Hoàn		Không					0	0	Bố chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
18.08	Trần Thị Xuân		Không					0	0	Mẹ chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
19	Hoàng Thị Thùy Linh		Thư ký Công ty (đến hết ngày 31/01/2022) Người phụ trách quản trị Công ty (đến hết ngày 31/12/2022)					6	0,000004 %	Thôi là người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023 ; Thư ký Công ty từ 20/05/2020 - 31/01/2022
19.01	Hoàng Tuấn Khôi		Không					0	0	Bố đẻ bà Hoàng Thị Thùy Linh
19.02	Trương Thị Phương		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Hoàng Thị Thùy Linh
19.03	Phan Mạnh Hoàn		Không					0	0	Bố chồng bà Hoàng Thị Thùy Linh
19.04	Đinh Thị Ngọc		Không					0	0	Mẹ chồng bà Hoàng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
										Thị Thùy Linh
19.05	Phan Huy Minh		Không					0	0	Chồng bà Hoàng Thị Thùy Linh
19.06	Phan Hoàng Minh Châu		Không					0	0	Con bà Hoàng Thị Thùy Linh
19.07	Phan Hoàng Khánh Chi		Không					0	0	Con bà Hoàng Thị Thùy Linh
19.08	Hoàng Thành Luân		Không					0	0	Em trai bà Hoàng Thị Thùy Linh
20	Tạ Quang Hiếu		Thư ký Công ty (đến hết ngày 10/01/2023)					0	0	Thôi là Thư ký Công ty từ 10/01/2023
20.01	Tạ Dương		Không					0	0	Bố đẻ ông Tạ Quang Hiếu
20.02	Lê Thị Nhuận		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Tạ Quang Hiếu

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
20.03	Phan Huy Gia Bảo		Không					0	0	Em ông Tạ Quang Hiếu
21	Đặng Đình Tú		Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty (đến hết ngày 31/01/2022)					0	0	Thôi là Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/02/2022
21.01	Đặng Đình Nhẽ		Không					0	0	Bố đẻ ông Đặng Đình Tú
21.02	Tăng Thị Vinh		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Đặng Đình Tú
21.03	Đặng Văn Khăng		Không					0	0	Bố vợ ông Đặng Đình Tú
21.04	Nguyễn Thị Liễu		Không					0	0	Mẹ vợ ông Đặng Đình Tú

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
21.05	Đặng Thị Đơn		Không					0	0	Vợ ông Đặng Đình Tú
21.06	Đặng Sơn Tùng		Không					0	0	Con ông Đặng Đình Tú
21.07	Đặng Anh Tuấn		Không					0	0	Con ông Đặng Đình Tú
21.08	Đặng Đình Nhện		Không					0	0	Anh trai ông Đặng Đình Tú
21.09	Vương Hoàng Lan		Không					0	0	Chị dâu ông Đặng Đình Tú
22	Nguyễn Thu Thảo		Thư ký Công ty (đến hết ngày 19/03/2022)					0	0	Thôi là Thư ký Công ty từ 20/03/2022
22.01	Nguyễn Văn Đường		Không					0	0	Bố đẻ bà Nguyễn Thu Thảo
22.02	Bùi Thị Minh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Nguyễn Thu Thảo

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
22.03	Nguyễn Mai Phương		Không					0	0	Chị gái bà Nguyễn Thu Thảo
23	Lê Mỹ Hoài Thương		Thư ký Công ty (đến hết ngày 31/05/2022)					0	0	Thôi là Thư ký Công ty từ 01/06/2022
23.01	Trần Thị Liên		Không					0	0	Mẹ bà Lê Mỹ Hoài Thương
23.02	Lê Mạnh Thắng		Không					0	0	Anh trai bà Lê Mỹ Hoài Thương
23.03	Nguyễn Thị Thanh Hoa		Không					0	0	Chị gái bà Lê Mỹ Hoài Thương
23.04	Nguyễn Thị Viết Tâm		Không					0	0	Chị dâu bà Lê Mỹ Hoài Thương
23.05	Lê Thị Lan Dung		Không					0	0	Chị gái bà Lê Mỹ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND (hoặc CCCD/HC)/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND (hoặc CCCD/HC)/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
										Hoài Thương
24	Lê Mai Khanh		Người phụ trách quản trị Công ty					0	0	Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023
24.01	Lê Văn Khạm		Không					0	0	Bố đẻ bà Lê Mai Khanh
24.02	Phạm Thị Ánh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Lê Mai Khanh
24.03	Nguyễn Thanh Hường		Không					0	0	Mẹ chồng bà Lê Mai Khanh
24.04	Lê Duy Khánh		Không					0	0	Anh trai bà Lê Mai Khanh
24.05	Phan Diệu Tiên		Không					0	0	Chị dâu bà Lê Mai Khanh
24.06	Nguyễn Mạnh Toàn		Không					0	0	Chồng bà Lê Mai Khanh
24.07	Nguyễn Lê Phương		Không					0	0	Con gái bà Lê Mai Khanh

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2022) <i>Trên tổng số cổ phiếu của Công ty: 106.436.576 cổ phiếu</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2022) <i>Trên tổng số cổ phiếu của Công ty: 148.738.311 cổ phiếu</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			<i>Số cổ phiếu</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu</i>	<i>Số cổ phiếu</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu</i>	
1	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)	Người nội bộ (Ông Trần Phúc Vinh, Ông Vũ Đức Mạnh, Ông Đặng Anh Hào) là người đại diện phần vốn của VietinBank tại Công ty	80.486.470	75,62%	112.498.833	75,635%	<p>1. Công ty phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền: 29/03/2022.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số cổ phiếu trước khi phát hành: 80.486.470 cổ phiếu. - Số cổ phiếu sau khi phát hành (18/04/2022): 86.925.387 cổ phiếu. <p>2. Công ty Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu là số dư Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu là số dư Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ, ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền: 25/08/2022.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số cổ phiếu trước khi phát hành: 86.925.387 cổ phiếu. - Số cổ phiếu sau khi phát hành (13/09/2022): 112.498.833 cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Trân trọng báo cáo!.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCHC, VP.HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Phúc Vinh

